

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/DS-PT

Ngày: 10-01-2022

*V/v Tranh chấp HĐ vay tiền*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Tuấn

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Dụ

Bà Trần Thanh Hải

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hường - Thư ký Tòa án ND tỉnh Hòa Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Quý Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 26/2021/TLPT-DS ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc kiện Tranh chấp Hợp đồng vay tiền. Do bản án sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 32/2021/QĐ-PT ngày 24 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm Nông Cự, xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Nguyễn Bích Ng – Luật sư, Văn phòng luật sư Vũ Duy Tôn, Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

**2. Bị đơn:** Bà Khả Thị T, sinh năm 1967; nơi cư trú: Xóm Mỏ, xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Ông Hoàng Công T, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tiểu khu 2, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Theo Giấy ủy quyền đề ngày 20/7/2021. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Ông Nguyễn Trọng Tr - Luật sư, Văn phòng Luật sư Lỗ Hữu Thạch, Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

**3. Người kháng cáo:** Bị đơn bà Khả Thị T

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn Anh Nguyễn Hoàng C trình bày:*

Ngày 13/02/2020 sau khi thỏa thuận, thống nhất anh Nguyễn Hoàng C cho bà Khả Thị T vay số tiền là 1.800.000.000 đồng tiền gốc. Việc cho vay có lập giấy vay tiền, trong giấy vay tiền ghi số tiền cho vay là 1.800.000.000 đồng. Anh C và bà T thỏa thuận đến ngày 13/8/2020 bà Khả Thị T trả toàn bộ nợ gốc. Tuy nhiên quá thời hạn trên bà T mới trả cho anh C số tiền nợ gốc là 218.000.000 đồng. Anh Nguyễn Hoàng C yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Yêu cầu bà Khả Thị T trả tiền nợ gốc là 1.582.000.000 đồng;
- Yêu cầu bà T trả lãi theo quy định của pháp luật, tính từ ngày 14/8/2020 đến ngày Tòa án xét xử, mức lãi suất là 0,83%/1 tháng đối với số tiền gốc còn lại là 1.582.000.000 đồng. Không chấp nhận các yêu cầu phản tố, bồi thường của bị đơn.

*Tại các bản tự khai, đơn yêu cầu phản tố đề ngày 21/7/2021 và tại phiên tòa, bị đơn Khả Thị T, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày:*

Bà Khả Thị T khẳng định có vay tiền của anh Nguyễn Hoàng C số tiền 1.800.000.000 đồng, bà đã trả cho anh C số tiền 218.000.000 đồng, đề nghị được trừ vào số tiền gốc.

Về yêu cầu trả lãi đối với số tiền gốc 1.582.000.000 đồng bà T không đồng ý vì: Thời điểm bà T vay tiền là ngày 13/02/2020, cùng ngày anh C đã làm giả hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đến nay chưa khắc phục, người vi phạm thỏa thuận là anh C, không phải bà T. Chỉ công nhận thời hạn vay trong giấy vay tiền ngày 13/02/2020 đã ký kết kể từ ngày anh C khắc phục xong hậu quả do anh C đã vi phạm thỏa thuận trong giấy vay tiền ngày 13/2/2020. Buộc anh Nguyễn Hoàng C phải khôi phục trả lại cho bà Khả Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CO226781, vào sổ số CH01567 do Ủy ban nhân dân huyện Mai Châu cấp ngày 07/9/2018 mang tên Khả Thị T.

Yêu cầu anh Nguyễn Hoàng C phải bồi thường thiệt hại cho bà T gồm: Tiền thuê Luật sư, trả cho người được ủy quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là 150.000.000 đồng; Trả 18 tháng tiền lương, kể từ ngày anh C khởi kiện đòi tài sản đến khi bản án có hiệu lực và tiền lương kể từ ngày anh C khởi kiện đòi tiền gốc và lãi đến khi bản án có hiệu lực với mức tiền công phổ thông là 300.000 đồng/ngày tương đương với số tiền 162.000.000 đồng vì trong thời gian Tòa án giải quyết bà T phải ở nhà để đợi; Tiền chi phí đi lại trong 02 vụ án và tổn thất tinh thần là 38.000.000 đồng. Tổng số tiền bà T yêu cầu anh C bồi thường là 350.000.000 đồng.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đã quyết định:

“Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463; khoản 4 Điều 466; Điều 468; Điều 502; điểm a khoản 3 Điều 167 Luật Đất đai; Điều 357; Điều 419 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, 2, 5 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 271, khoản 1, 3 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng C. Bà Khả Thị T phải trả cho anh Nguyễn Hoàng C 1.582.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 189.954.800 đồng. Tổng số tiền bà Thị T phải trả cả gốc và lãi là 1.771.954.800 đồng.

2. Bác toàn bộ các yêu cầu phản tố của bị đơn bà Khả Thị T:

Ngoài ra bản án còn tuyên về lãi suất chậm trả, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 bị đơn bà Khả Thị T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do: Hội đồng xét xử sơ thẩm không đưa chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Mai Châu tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Tòa án cấp sơ thẩm nhận định sai bản chất vụ án dẫn đến quyền lợi của bị đơn không được bảo vệ. Đề nghị Tòa án phúc thẩm xét xử theo hướng hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố, nội dung đã kháng cáo.

Các đương sự thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án với nội dung: Bà Khả Thị T trả cho anh Nguyễn Hoàng C số tiền vay 1.582.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 100.000.000 đồng (giảm số tiền lãi là 89.954.800

đồng). Tổng số tiền bà T phải trả cả gốc và lãi cho anh C là 1.682.000.000 đồng. Về án phí bà Thuỷ phải chịu theo quy định.

**- Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:**

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố, rút toàn bộ nội dung đã kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giải quyết theo quy định.

Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 300 Bộ luật tố tụng Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ra bản án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình, công nhận sự thoả thuận của các đương sự. Về án phí bà Thuỷ phải chịu theo quy định.

*Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị đơn bà Khả Thị T có đơn kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về nội dung:

2.1. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn bà Khả Thị Thuỷ đã rút toàn bộ phản tố đối với nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng C bao gồm các yêu cầu:

- Yêu cầu về không chấp nhận trả lãi mức lãi suất 0,83% 01 tháng kể từ ngày 14/8/2020 đến khi xét xử.

- Yêu cầu buộc anh C phải khôi phục cho bà Khả Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO226781, vào sổ số CH01567 do Ủy ban nhân dân huyện Mai Châu cấp ngày 07/9/2018 mang tên Khả Thị T.

- Yêu cầu buộc anh Nguyễn Hoàng C phải bồi thường thiệt hại cho bà T tiền thuê Luật sư, tiền trả cho người được ủy quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là 150.000.000 đồng.

- Yêu cầu anh Nguyễn Hoàng C trả 18 tháng tiền lương kể từ ngày anh C khởi kiện đòi tài sản đến khi bản án có hiệu lực và tiền lương kể từ ngày anh C khởi kiện đòi tiền gốc và lãi đến khi bản án có hiệu lực với mức tiền công phổ thông là 300.000 đồng/ngày tương đương với số tiền 162.000.000 đồng vì trong thời gian Tòa án giải quyết phải ở nhà để đợi.

- Yêu cầu anh Nguyễn Hoàng C trả chi phí đi lại trong 02 vụ án và tổn thất tinh thần là 38.000.000 đồng.

Nhận thấy: Bị đơn đã rút toàn bộ yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn và đã được nguyên đơn đồng ý, căn cứ vào Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết về nội dung phản tố của bị đơn.

2.2. Bị đơn rút toàn bộ nội dung đã kháng cáo. Nhận thấy việc rút kháng cáo của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung người kháng cáo đã rút kháng cáo.

2.3. Tại phiên toà phúc thẩm các đương sự (nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng C và bị đơn bà Khả Thị Thuỷ) đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án cụ thể: Bà Khả Thị T phải trả nợ cho anh Nguyễn Hoàng C số tiền vay 1.582.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 100.000.000 đồng (giảm số tiền lãi phải trả là 89.954.800 đồng). Tổng số tiền bà Khả Thị T phải trả cả gốc và lãi là 1.682.000.000 đồng. Về án phí bà Thuỷ phải chịu theo quy định

Nhận thấy: Thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

2.4. Nghĩa vụ chịu án phí:

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định tại Điều 147 BLTTDS và Điều 26, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự: Đình chỉ giải quyết phản tố của bị đơn.

Căn cứ vào Điều 284 Bộ luật Tố tụng dân sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung người kháng cáo đã rút kháng cáo.

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463 ; khoản 4 Điều 466 ; Điều 468; Điều 502; điểm a khoản 3 Điều 167 Luật Đất đai; Điều 357; Điều 419 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Sửa bản án sơ thẩm số 05/2021/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng C và bị đơn bà Khả Thị Thuỷ tại phiên toà phúc thẩm, cụ thể:

- Bà Khả Thị T phải trả nợ cho anh Nguyễn Hoàng C 1.582.000.000 đồng tiền gốc và 100.000.000 đồng tiền lãi. Tổng số tiền bà T phải trả cả gốc và lãi là **1.682.000.000đ** (*một tỷ sáu trăm tám hai triệu đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án anh Nguyễn Hoàng C cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, mà bên phải thi hành án bà Khả Thị T chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Bà Khả Thị T phải nộp 65.158.600 đồng tiền án đối với số tiền nguyên đơn khởi kiện được Tòa án chấp nhận và 17.500.000 đồng án phí đối với yêu cầu của bị đơn không được chấp nhận, được trừ 8.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000386 ngày 3/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu. Tổng số tiền án phí phải nộp là 73.908.600 đồng.

Trả lại 35.241.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp cho anh Nguyễn Hoàng C theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000368 ngày 15/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu.

- Án phí phúc thẩm: Bà Khả Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000396 ngày 09/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 10/01/2022.

***Nơi nhận:***

- Tòa án NDCC tại Hà Nội;
- Viện KSNDCC tại Hà Nội;
- Viện KSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H Mai Châu;
- TAND H Mai Châu;
- Chi cục THADS H Mai Châu;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TH, tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Quang Tuấn**